

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

Phiên bản 1.0.3

Mục lục

A. ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG.....	3
B. PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC	3
C. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG	3
1. Đăng nhập, đăng xuất.....	3
1.1. Đăng nhập	3
1.2. Đăng xuất	5
1.3. Các tiện ích gia tăng.....	6
2. Thông tin cá nhân.....	9
3. Dịch vụ tài khoản.....	9
3.1. Truy vấn thông tin tài khoản	9
3.2. Sao kê tài khoản online	10
3.3. Gửi sao kê về Email	11
4. Chuyển tiền	12
4.1. Chuyển tiền trong VPBank	12
4.2. Chuyển tiền nhanh 24/7 (loại tiền VNĐ)	14
4.3. Chuyển tiền Liên ngân hàng (loại tiền VNĐ)	15
5. Tiền gửi có kỳ hạn online	16
5.1. Mở tiền gửi có kỳ hạn online	16
5.2. Tra cứu các món tiền gửi hiện hữu	18
5.3. Tắt toán tiền gửi có kỳ hạn online.....	19
6. Quản lý giao dịch.....	21
6.1. Quản lý giao dịch dành cho Người lập lệnh.....	21
6.2. Quản lý giao dịch dành cho Người duyệt lệnh.....	26
7. Truy vấn giao dịch	34
8. Thông báo (Notification)	35
9. Cài đặt.....	36
9.1 Thay đổi đăng nhập bằng Face ID hoặc Touch ID và mã PIN	36
9.2 Thay đổi mã PIN	37
9.3. Đổi mật khẩu.....	37
9.4. Thiết lập tính năng nhận thông báo trên màn hình chờ của thiết bị	38

A. ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG

- Để sử dụng ứng dụng, Quý khách cần phải đăng ký sử dụng dịch vụ VPBank Online KHDN và kích hoạt thành công tài khoản (Tên truy cập).
- Người dùng tải ứng dụng VPBank NEOBiz từ App Store hoặc Google Play. Ứng dụng áp dụng cho thiết bị di động có hệ điều hành IOS từ phiên bản 10, Android từ phiên bản 4.1.

Lưu ý: Quý khách không sử dụng các thiết bị di động đã bị phá khóa để tải và sử dụng phần mềm ứng dụng VPBank NEOBiz

B. PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC

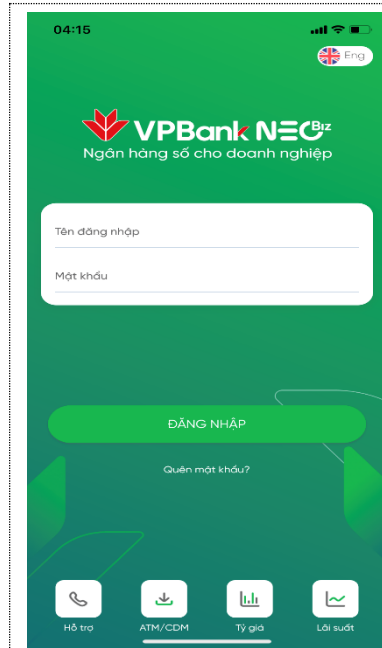
- Phương thức xác thực cho Người Lập lệnh trên VPBank NEOBiz là SMS OTP hoặc Email OTP, tùy theo lựa chọn của Quý khách khi đăng ký sử dụng dịch vụ VPBank Online KHDN.
- Phương thức xác thực cho Người Duyệt lệnh/Xác nhận lệnh trên VPBank NEOBiz mặc định là Smart OTP và được tích hợp tại VPBank NEOBiz. Với VPBank Online KHDN website, phương thức xác thực sẽ tuân theo lựa chọn của Quý khách khi đăng ký sử dụng dịch vụ.

C. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

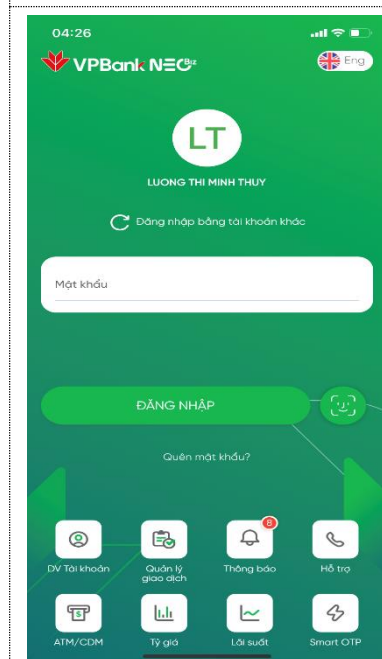
1. Đăng nhập, đăng xuất

1.1. Đăng nhập

1.1.1 Đăng nhập



- Tên đăng nhập: Nhập tài khoản của Quý khách khi đăng ký sử dụng dịch vụ VPBank Online KHDN.
- Mật khẩu: Mật khẩu của Quý khách (Người dùng được phép nhập sai tối đa 05 lần liên tiếp)
- Chọn “ĐĂNG NHẬP”
- Trường hợp tài khoản của Người dùng chưa được kích hoạt, hệ thống hiển thị thông báo “Tài khoản của Quý khách cần phải được kích hoạt trước khi sử dụng VPBank NEOBiz. Quý khách thực hiện kích hoạt theo hướng dẫn đã được gửi đến email đăng ký của Quý khách”. Sau khi kích hoạt thành công trên VPBank Online KHDN website, Người dùng đăng nhập ứng dụng để tiếp tục sử dụng.



- Từ lần đăng nhập thứ 2, hệ thống sẽ ghi nhớ tên Đăng nhập trước đó.
- Nếu muốn đăng nhập tài khoản khác, Người dùng chọn “Đăng nhập bằng tài khoản khác” để trở lại màn hình đăng nhập lần đầu.
- Hệ thống sẽ tự động ghi nhớ các tài khoản đã đăng nhập thành công trên thiết bị trước đó để Người dùng lựa chọn đăng nhập lại nếu muốn.

1.1.2 Kích hoạt Smart OTP với Người duyệt lệnh



- Sau khi đăng nhập lần đầu tiên thành công, hệ thống hiển thị màn hình “Đăng ký sử dụng Smart OTP”
- Nếu chọn “Hủy”, Người dùng có thể sử dụng các tính năng trên VPBank NEOBiz ngoại trừ việc phê duyệt các giao dịch tài chính. Với các lần đăng nhập sau đó, hệ thống sẽ hiển thị lại phần đăng ký sử dụng Smart OTP để Người dùng đăng ký.
- Nếu chọn “Đăng ký”, Người dùng sẽ thực hiện các bước để đăng ký và kích hoạt Smart OTP trên thiết bị. Sau khi thực hiện thành công, Người dùng có thể phê duyệt giao dịch tài chính trên VPBank NEOBiz hoặc lấy mã OTP để phê duyệt giao dịch trên VPBank Online KHDN website.

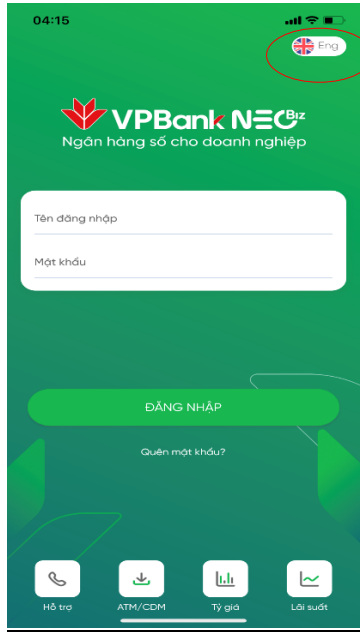
1.2. Đăng xuất





- Tại màn hình Trang chủ, chọn biểu tượng “Đăng xuất”, hệ thống sẽ thoát hoàn toàn khỏi ứng dụng
- Để đảm bảo an toàn cho tài khoản của Quý khách, nếu Người dùng không có bất kỳ thao tác nào trên ứng dụng trong vòng **03 phút**, hệ thống sẽ hiển thị thông báo “Phiên đăng nhập của bạn đã hết. Vui lòng đăng nhập lại để tiếp tục sử dụng dịch vụ”

1.3. Các tiện ích gia tăng

1.3.1 Tính năng đổi ngôn ngữ



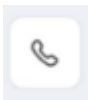
- Người sử dụng chọn biểu tượng  để đổi ngôn ngữ trên ứng dụng sang Tiếng Anh hoặc chọn biểu tượng  để đổi ngôn ngữ trên ứng dụng sang Tiếng Việt.

1.3.2 Tính năng hỗ trợ khi quên mật khẩu

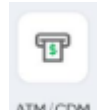
- Tại màn hình đăng nhập, người sử dụng chọn “Quên mật khẩu”, hệ thống hướng dẫn Quý khách liên hệ với Bộ phận chăm sóc khách hàng qua số điện thoại 1900545415 để được hỗ trợ



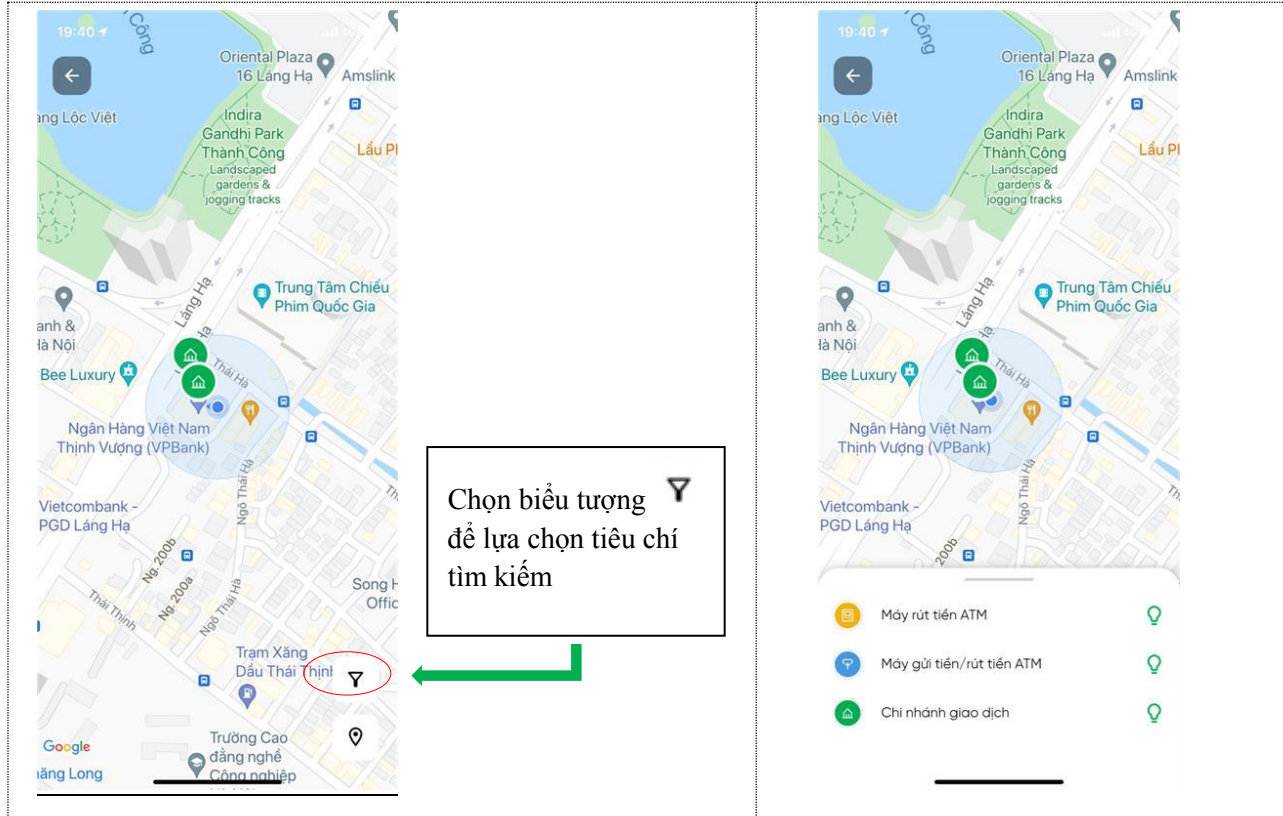
1.3.3 Tính năng kết nối với Cổng chăm sóc Khách hàng

- Người dùng chọn  Hỗ trợ, hệ thống sẽ dẫn tới Cổng chăm sóc Khách hàng của VPBank cskh.vpbank.com.vn

1.3.4 Tính năng tra cứu ATM/CDM



- Người dùng chọn **ATM/CDM** để tra cứu vị trí máy rút tiền (ATM), máy nộp tiền (CDM) hay địa điểm các Chi nhánh/Phòng Giao dịch của VPBank



1.3.5 Tính năng tra cứu tỷ giá

Ngoại tệ	Mua CK	Bán
EUR EURO	27.524	28.205
USD US DOLLAR	22.900	23.200
SGD Singapore Dollars	17.125	17.474
CHF SWISS FRANC	25.241	25.773
CAD CANADIAN DOLLAR	18.641	19.099
GBP POUND STERLING	32.039	32.713
AUD AUSTRALIAN DOLLAR	17.433	18.006
JPY YEN	206.20	211.76

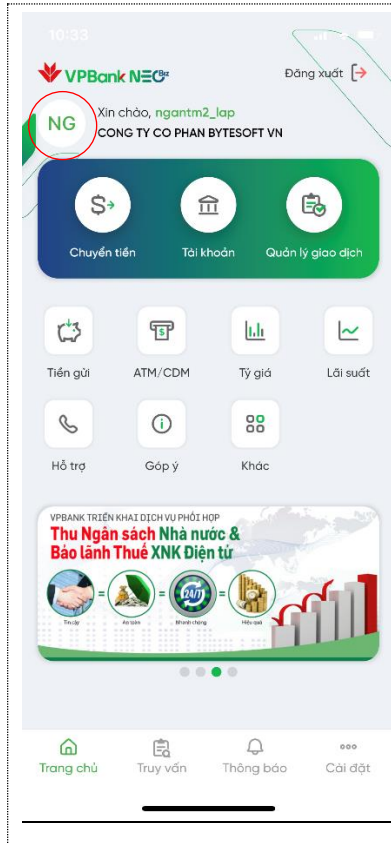
- Người dùng chọn Tỷ giá, hệ thống hiển thị bảng tỷ giá đang có hiệu lực tại thời điểm khách hàng truy cập.
- Tại đây, Quý khách có thể sử dụng công cụ quy đổi để quy đổi số ngoại tệ sang VND theo tỷ giá tham khảo.

1.3.6 Tính năng tra cứu lãi suất

Kỳ hạn	Lãi suất(%/năm)
1 tháng	3.19
2 tháng	3.28
3 tháng	3.47
4 tháng	3.56
6 tháng	4.78
7 tháng	4.76
9 tháng	4.82
12 tháng	4.85
13 tháng	4.83
15 tháng	5.06
18 tháng	5.0

- Người dùng chọn Lãi suất, hệ thống hiển thị biểu lãi suất tiền gửi VND online áp dụng cho Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ đang có hiệu lực tại thời điểm khách hàng truy cập.

2. Thông tin cá nhân



- Tại Trang chủ, Người dùng chạm vào tên tài khoản để xem các thông tin như sau:



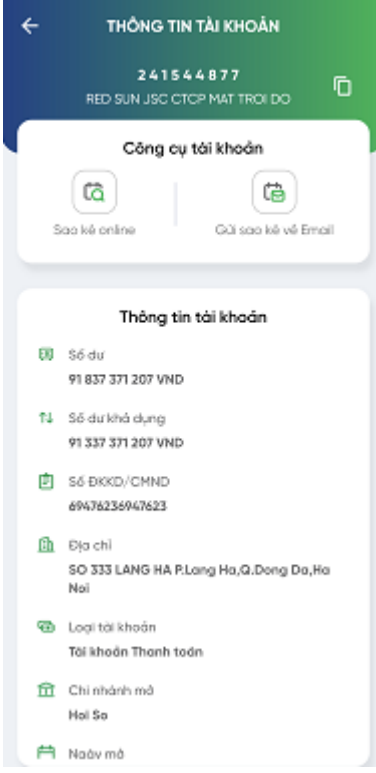
- ✦ Thông tin doanh nghiệp bao gồm Tên khách hàng, Địa chỉ, Gói dịch vụ, Xếp hạng tín dụng.
- ✦ Thông tin cá nhân bao gồm Họ và tên, Số CMND/Hộ chiếu.
- ✦ Thông tin tài khoản bao gồm Phương thức nhận OTP, Số điện thoại, Email, vai trò, lần truy cập gần nhất

3. Dịch vụ tài khoản

- Dịch vụ tài khoản cung cấp cho Người dùng công cụ theo dõi thông tin tất cả tài khoản của doanh nghiệp, bao gồm: Truy vấn thông tin tài khoản thanh toán/ tiền gửi có kỳ hạn; Sao kê online và Gửi sao kê về email

3.1. Truy vấn thông tin tài khoản

- Người dùng thực hiện truy vấn thông tin tài khoản theo các bước sau:

<p>🔥 Bước 1: Chọn “Tài khoản” từ trang chính</p>	<p>🔥 Bước 2: Chọn 1 tài khoản trong Danh sách tài khoản</p>	<p>🔥 Bước 3: Xem thông tin chi tiết về tài khoản</p>
		

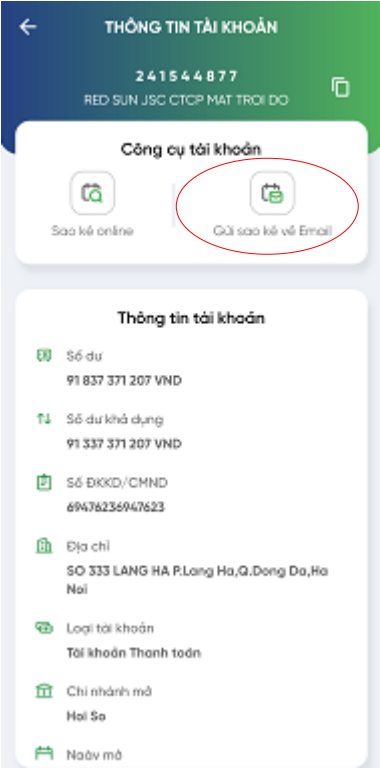
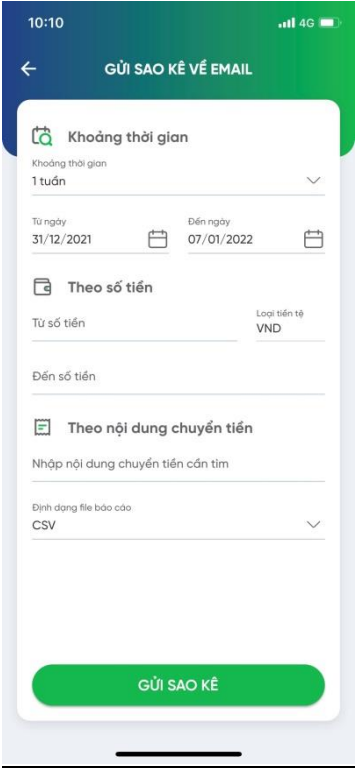

3.2. Sao kê tài khoản online

- Tính năng sao kê online hỗ trợ xuất tối đa 1000 giao dịch/ 1 lần sao kê. Người dùng thực hiện sao kê tài khoản thanh toán theo các điều kiện sau:
 - 🔥 Khoảng thời gian (điều kiện bắt buộc): cho phép chọn khoảng thời gian liên tục tối đa trong vòng 3 tháng
 - 🔥 Số tiền: cho phép chọn số tiền trong khoảng bất kỳ
 - 🔥 Nội dung chuyển tiền
- Chi tiết các bước thực hiện sao kê online như sau:

<p>🔥 Bước 1: Chọn “Sao kê online” trên màn hình Thông tin tài khoản</p>	<p>🔥 Bước 2: Nhập điều kiện mong muốn xuất sao kê</p>	<p>🔥 Bước 3: Xem chi tiết sao kê tài khoản trên màn hình</p>

3.3. Gửi sao kê về Email

- Tính năng gửi sao kê về Email phù hợp với tài khoản có số lượng giao dịch rất lớn. VPBank hỗ trợ gửi chi tiết sao kê tài khoản về địa chỉ email của Người dùng đã đăng ký với Ngân hàng.
- Người dùng có thể sao kê theo các điều kiện sau:
 - 🔥 Khoảng thời gian (điều kiện bắt buộc): Cho phép chọn khoảng thời gian liên tục tối đa trong vòng 1 tháng.
 - 🔥 Số tiền: Cho phép chọn số tiền trong khoảng bất kỳ
 - 🔥 Nội dung chuyển tiền
 - 🔥 Định dạng file báo cáo: Hỗ trợ định dạng CSV hoặc XLS
- Chi tiết các bước thực hiện gửi sao kê về Email như sau:

<p>🔥 Bước 1: Chọn “Gửi sao kê về Email” trên màn hình Thông tin tài khoản</p>	<p>🔥 Bước 2: Nhập điều kiện mong muốn xuất sao kê</p>	<p>🔥 Bước 3: VPBank thông báo yêu cầu gửi sao kê thành công</p>
		

4. Chuyển tiền

4.1. Chuyển tiền trong VPBank


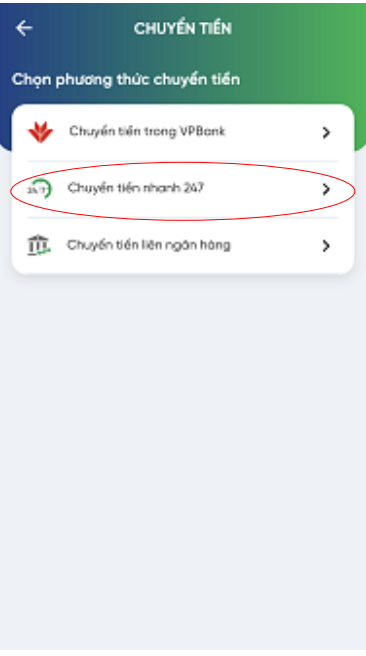
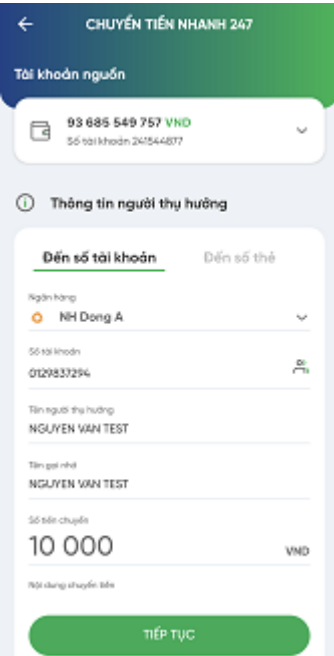
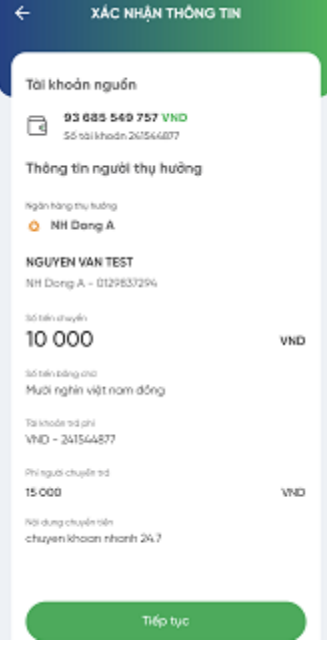
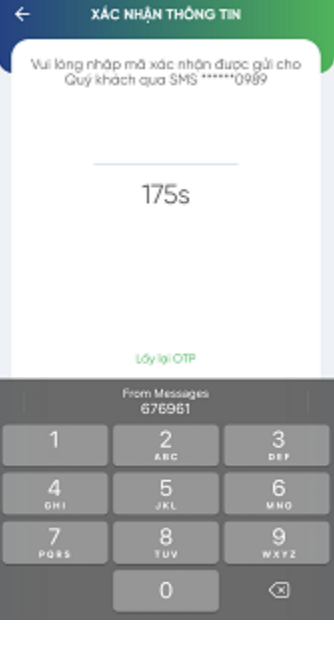

- Tính năng cho phép tạo lệnh chuyển tiền VNĐ và ngoại tệ trong hệ thống VPBank
(Lưu ý: chuyển tiền ngoại tệ chỉ áp dụng với loại giao dịch chuyển tới các tài khoản của chính khách hàng tại VPBank; đồng thời tài khoản chuyển và tài khoản nhận là cùng loại tiền)
- Người lập lệnh khởi tạo giao dịch chuyển tiền trong VPBank theo các bước sau:

<p>🔻 Bước 1: Chọn “Chuyển tiền” từ trang chủ</p>	<p>🔻 Bước 2: Chọn “Chuyển tiền trong VPBank”</p>	<p>🔻 Bước 3: Nhập thông tin khởi tạo giao dịch</p>
<p>🔻 Bước 4: Xác nhận lại thông tin giao dịch</p>	<p>🔻 Bước 5: Nhập mã OTP</p>	<p>🔻 Bước 6: Thông tin giao dịch được lập thành công</p>

-Người duyệt lệnh phê duyệt giao dịch tại chức năng Quản lý giao dịch, theo mục 6.2 tài liệu này

4.2. Chuyển tiền nhanh 24/7 (loại tiền VNĐ)


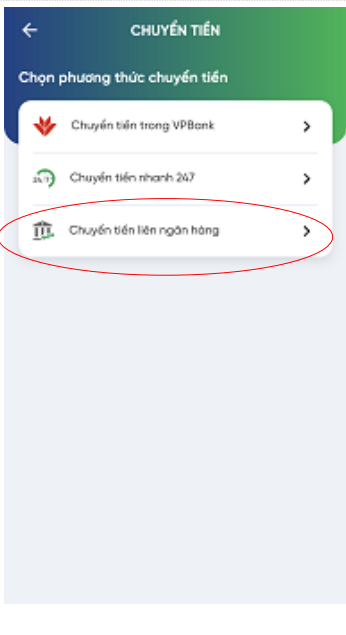
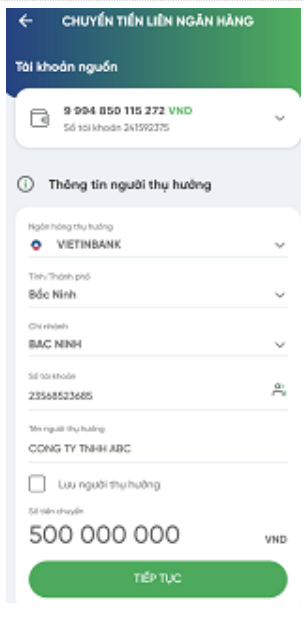
- Người lập lệnh khởi tạo giao dịch chuyển tiền nhanh 24/7 theo các bước sau

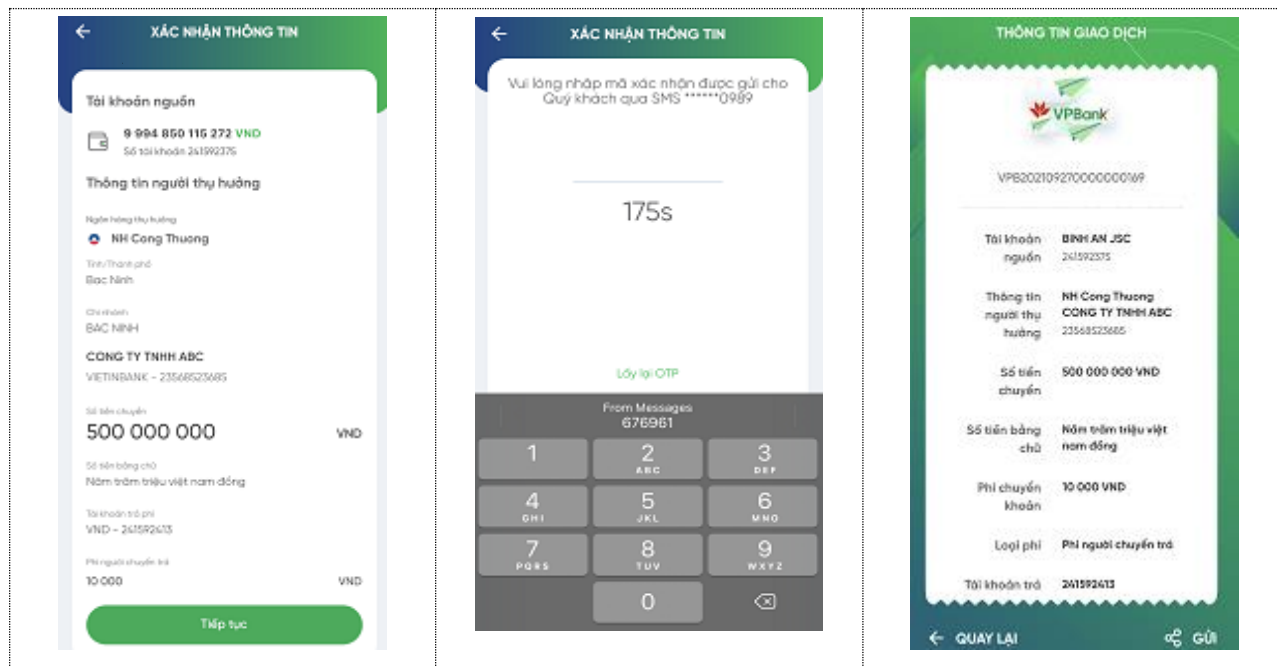
<p>➤ Bước 1: Chọn “Chuyển tiền” từ trang chủ</p> 	<p>➤ Bước 2: Chọn “Chuyển tiền nhanh 24/7”</p> 	<p>➤ Bước 3: Nhập thông tin khởi tạo giao dịch</p> 
<p>➤ Bước 4: Xác nhận lại thông tin giao dịch</p> 	<p>➤ Bước 5: Nhập mã OTP</p> 	<p>➤ Bước 6: Thông tin giao dịch được lập thành công</p> 

- Người duyệt lệnh phê duyệt giao dịch theo chức năng Quản lý giao dịch, tại mục 6.2.1.

4.3. Chuyển tiền Liên ngân hàng (loại tiền VNĐ)

- Người lập lệnh khởi tạo giao dịch chuyển tiền nhanh 24/7 theo các bước sau

<p>❖ Bước 1: Chọn “Chuyển tiền” từ trang chủ</p>	<p>❖ Bước 2: Chọn “Chuyển tiền liên ngân hàng”</p>	<p>❖ Bước 3: Nhập thông tin khởi tạo giao dịch</p>
		
<p>❖ Bước 4: Xác nhận lại thông tin giao dịch</p>	<p>❖ Bước 5: Nhập mã OTP</p>	<p>❖ Bước 6: Hiện thị thông tin giao dịch được lập thành công</p>

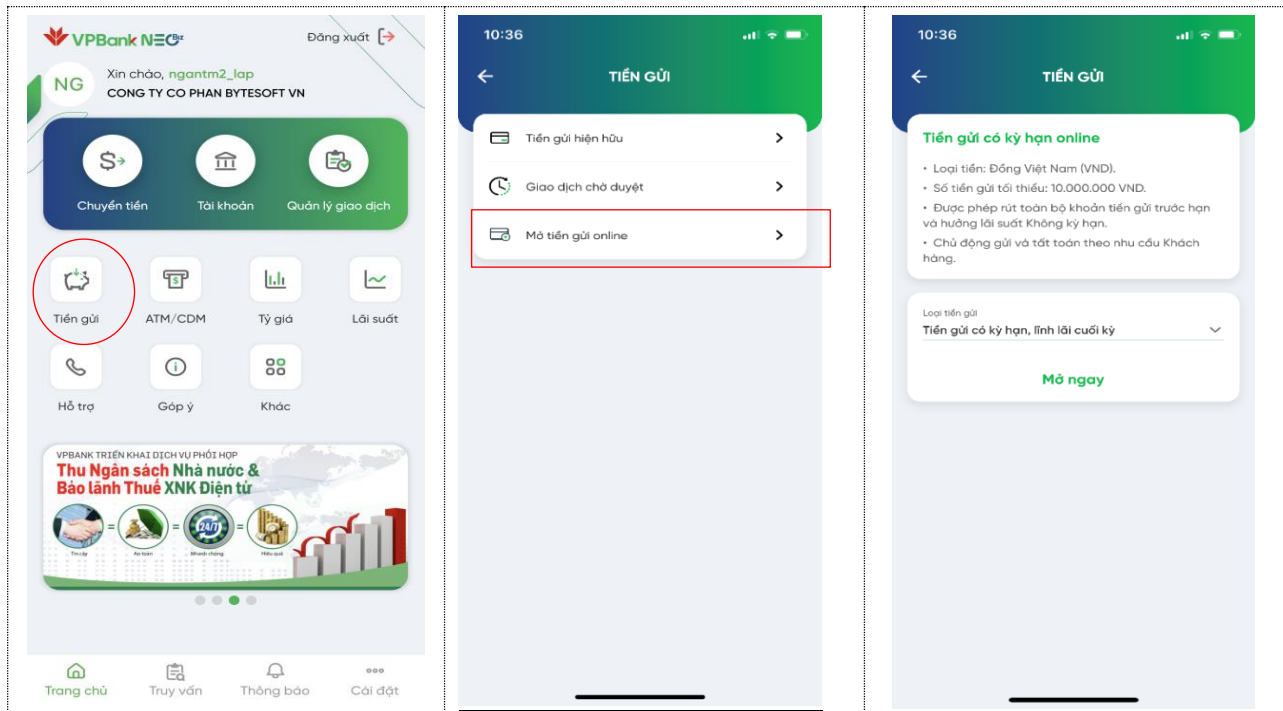


5. Tiền gửi có kỳ hạn online

5.1. Mở tiền gửi có kỳ hạn online

- Người lập lệnh thực hiện tạo giao dịch tiền gửi có kỳ hạn online KHDN theo các bước sau:

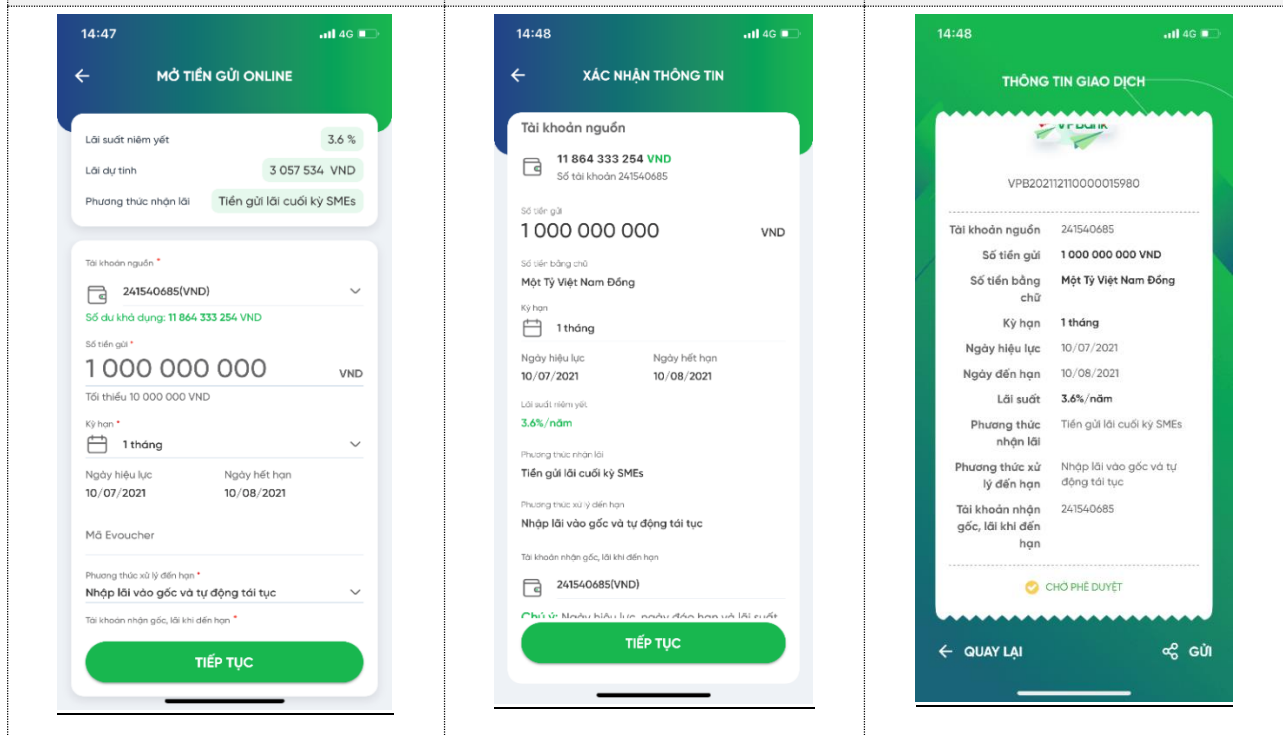
<p>🔻 Bước 1: Chọn “Tiền gửi” tại màn hình chính</p>	<p>🔻 Bước 2: Chọn “Mở tiền gửi online”</p>	<p>🔻 Bước 3: Chọn loại tiền gửi và chọn “Mở ngay”</p>
---	--	---



🔻 Bước 4: Nhập thông tin mở tiền gửi online

🔻 Bước 5: Xác nhận lại thông tin và xác thực Smart OTP

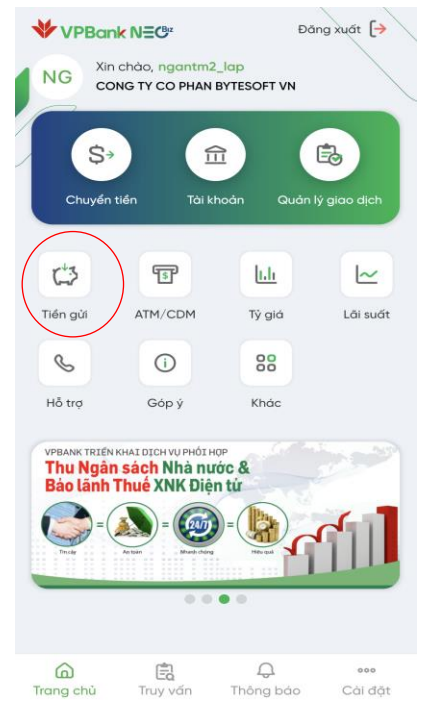
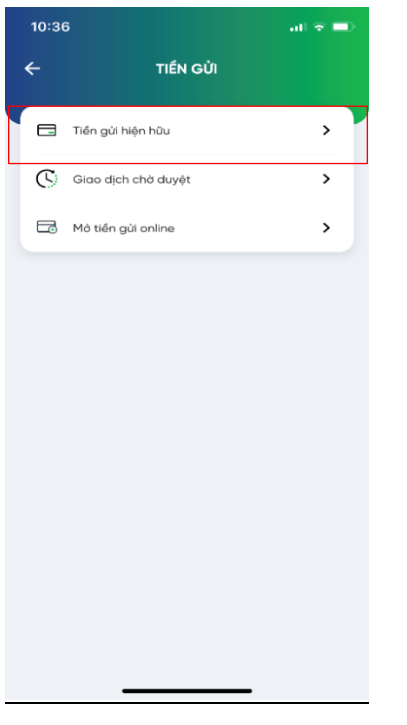
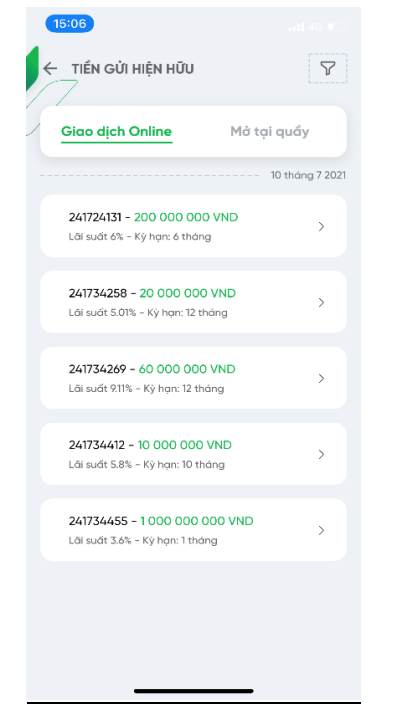
🔻 Bước 6: Lập lệnh thành công, chuyển bước duyệt

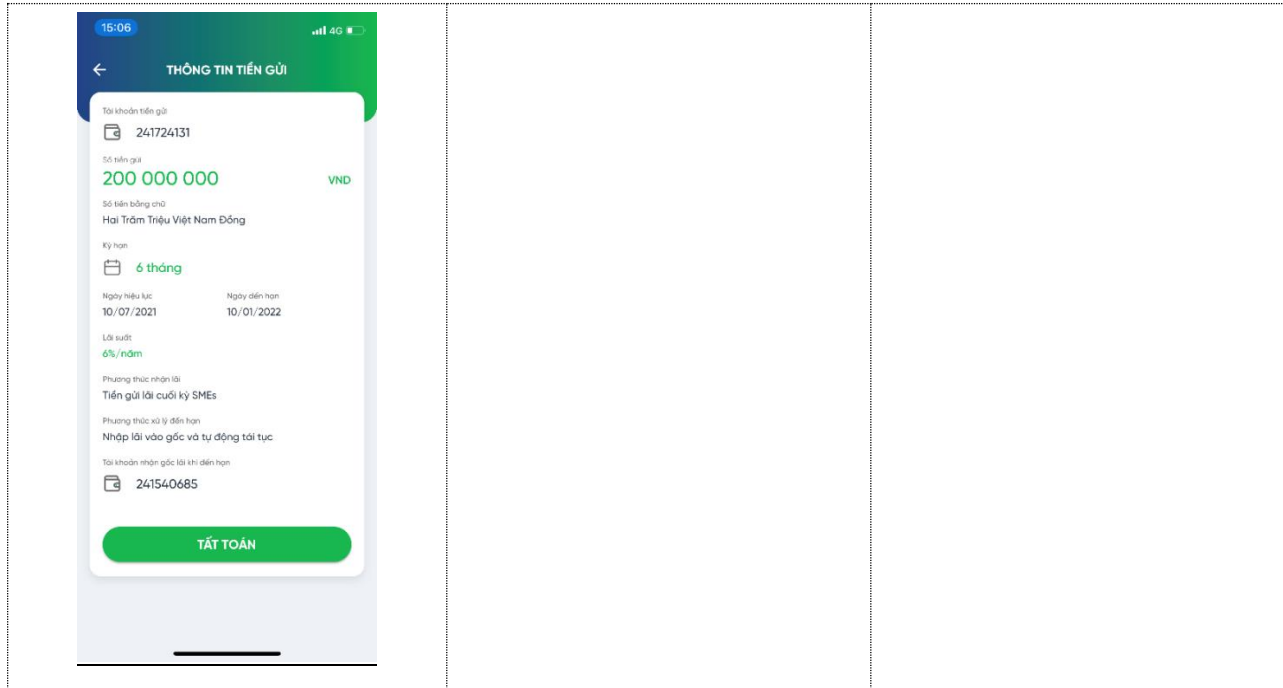


- Người duyệt lệnh truy cập menu Quản lý giao dịch tại màn hình chính để phê duyệt mở tiền gửi theo hướng dẫn tại mục 6.2.2 tài liệu này.

5.2. Tra cứu các món tiền gửi hiện hữu

- Người lập lệnh/ Người duyệt lệnh có thể tra cứu thông tin các món tiền gửi đang có hiệu lực (bao gồm cả mở online và mở tại quầy) theo các bước sau:

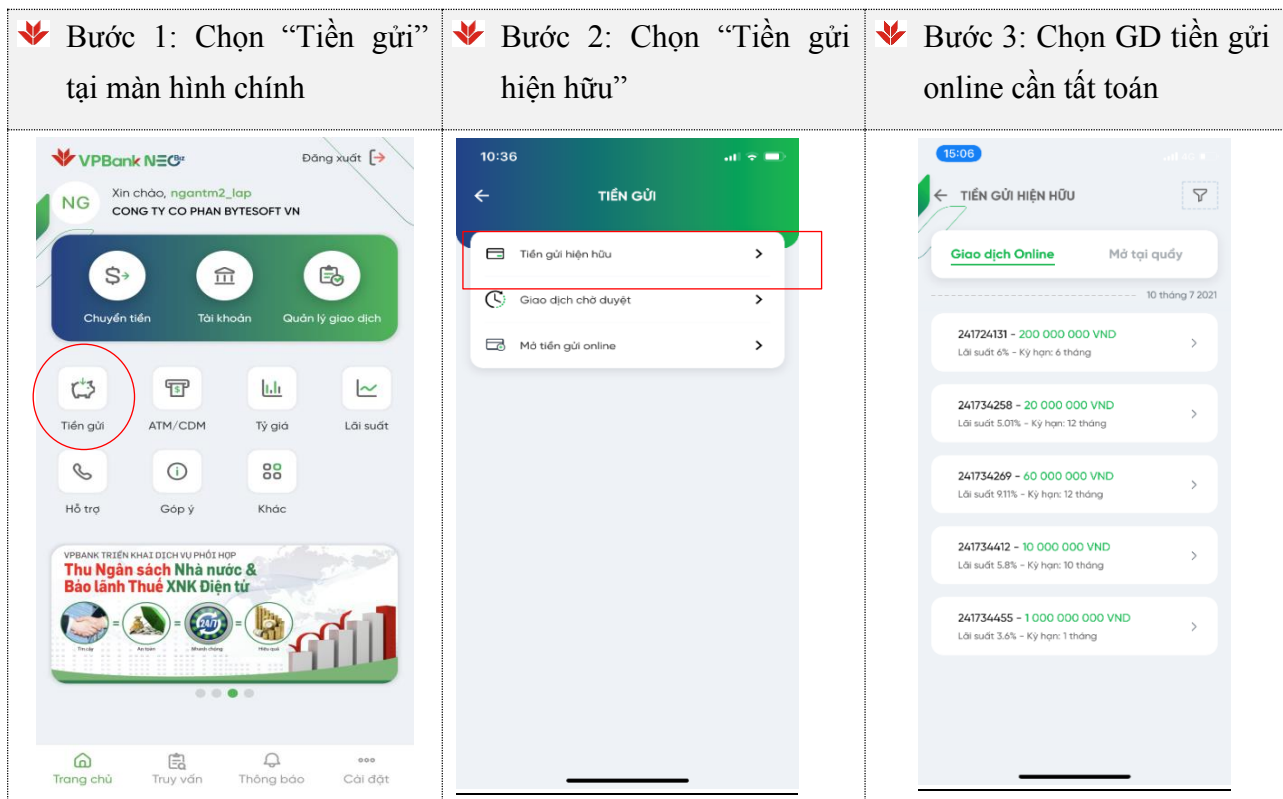
<p>🔻 Bước 1: Chọn “Tiền gửi” tại màn hình chính</p>	<p>🔻 Bước 2: Chọn “Tiền gửi hiện hữu”</p>	<p>🔻 Bước 3: Xem danh sách tiền gửi online và tại quầy</p>
		
<p>🔻 Bước 4: Xem thông tin chi tiết 1 giao dịch mở online</p>	<p>🔻 <u>Lưu ý</u>: Hệ thống chưa hỗ trợ xem thông tin chi tiết khi chạm vào 1 giao dịch tiền gửi trong danh sách Mở tại quầy</p>	



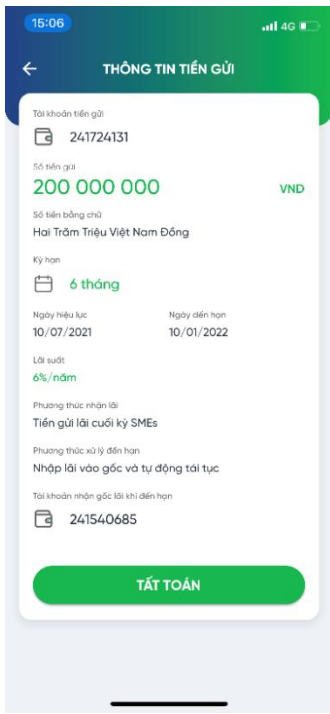
5.3. Tắt toán tiền gửi có kỳ hạn online

- Người lập lệnh tắt toán khoản tiền gửi có kỳ hạn online theo các bước sau:

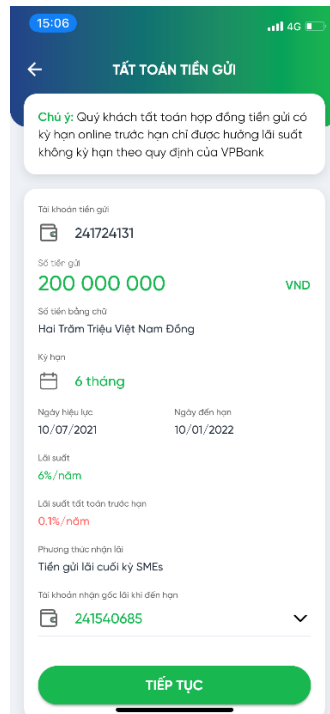
(Ghi chú: Nếu Quý khách có nhu cầu tắt toán khoản tiền gửi được mở tại quầy, Quý khách vui lòng tới các địa điểm giao dịch của VPBank để được hỗ trợ.)



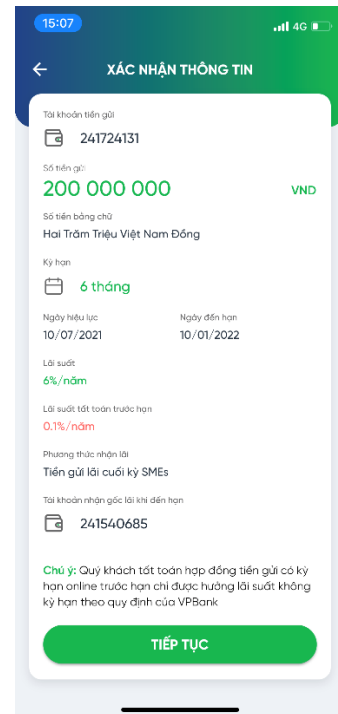
Bước 4: Xem thông tin tiền gửi, chọn “Tất toán”



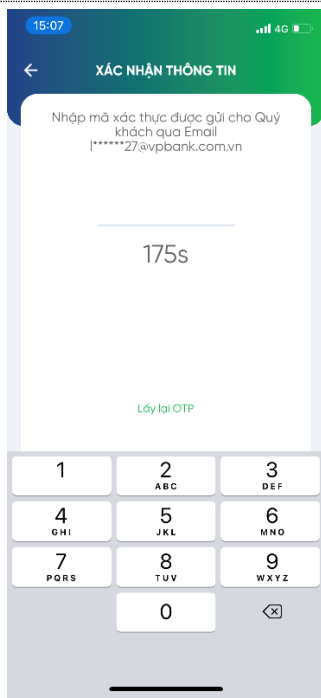
Bước 5: Chọn Tài khoản nhận gốc, lãi trong màn hình tất toán



Bước 6: Xác nhận lại thông tin tất toán



Bước 7: Nhập mã OTP



Bước 8: Hoàn thành giao dịch, chuyển bước duyệt



- Người duyệt lệnh truy cập tính năng “Quản lý giao dịch” trên màn hình chính để phê duyệt tất toán tiền gửi online theo hướng dẫn tại mục 6.2.2 tài liệu này.

6. Quản lý giao dịch

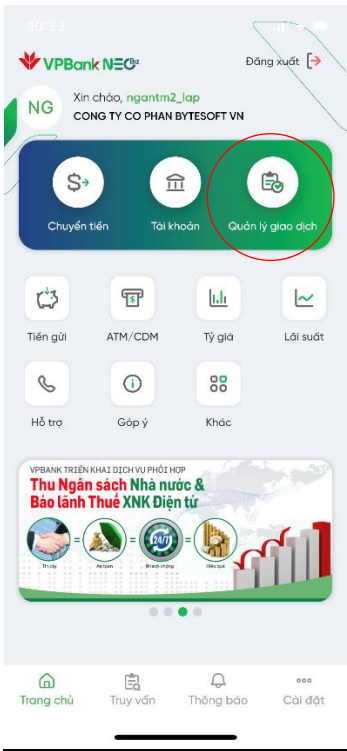
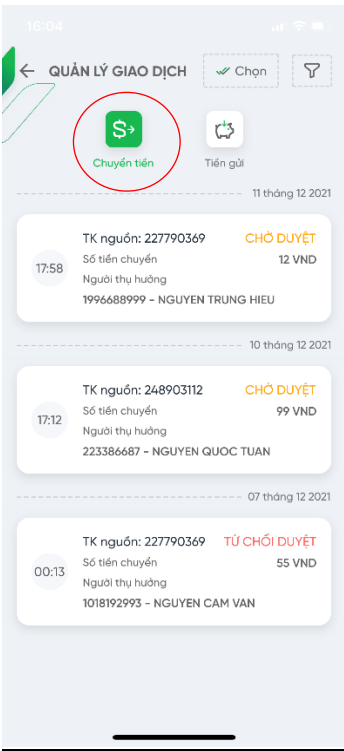
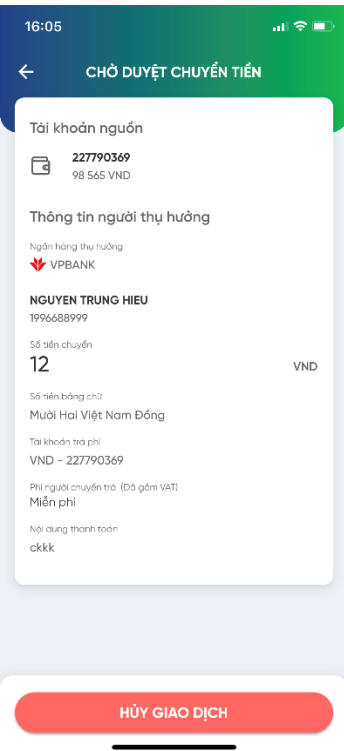
6.1. Quản lý giao dịch dành cho Người lập lệnh

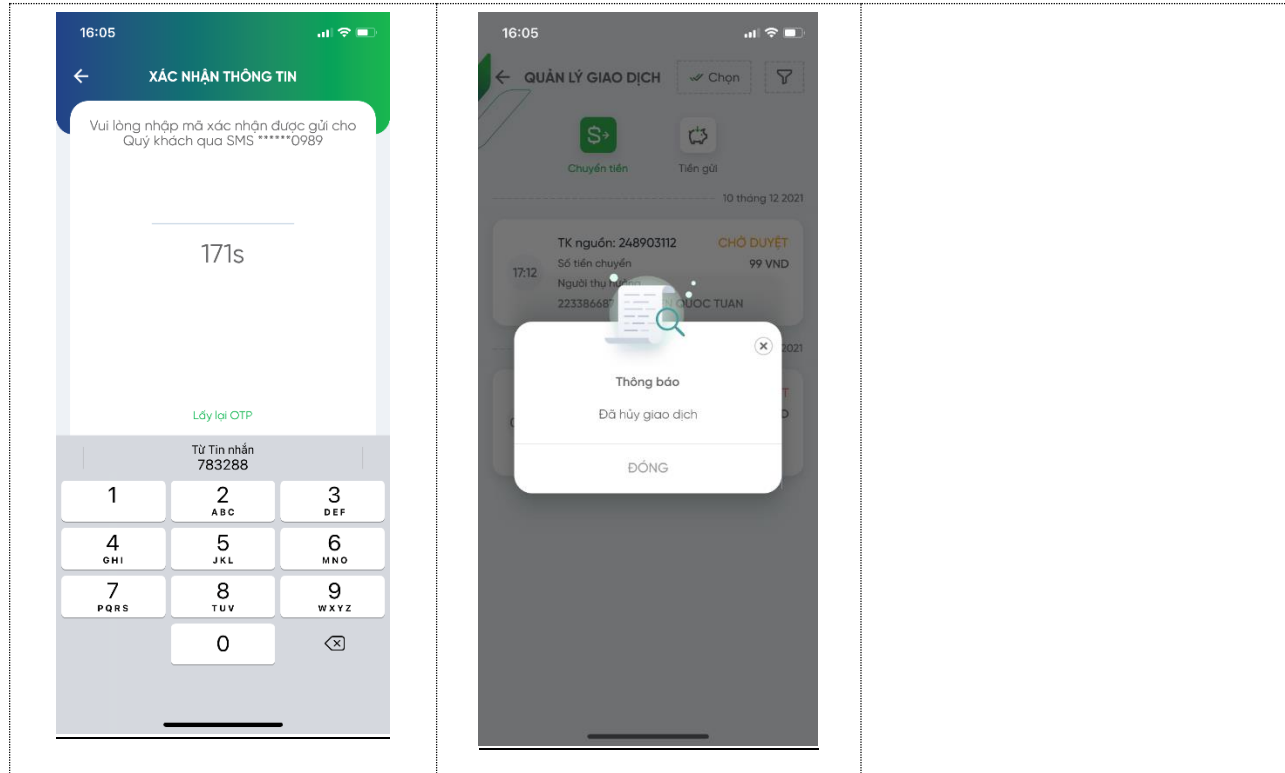
Tính năng quản lý giao dịch dành cho Người lập lệnh cho phép Khách hàng xem thông tin các giao dịch đang ở trạng thái “Chờ duyệt” hoặc “Từ chối duyệt” hoặc “Thất bại”, đồng thời Người dùng có thể hủy các giao dịch này.

6.1.1. Hủy giao dịch Chuyển tiền

✦ Hủy từng giao dịch Chuyển tiền đơn lẻ

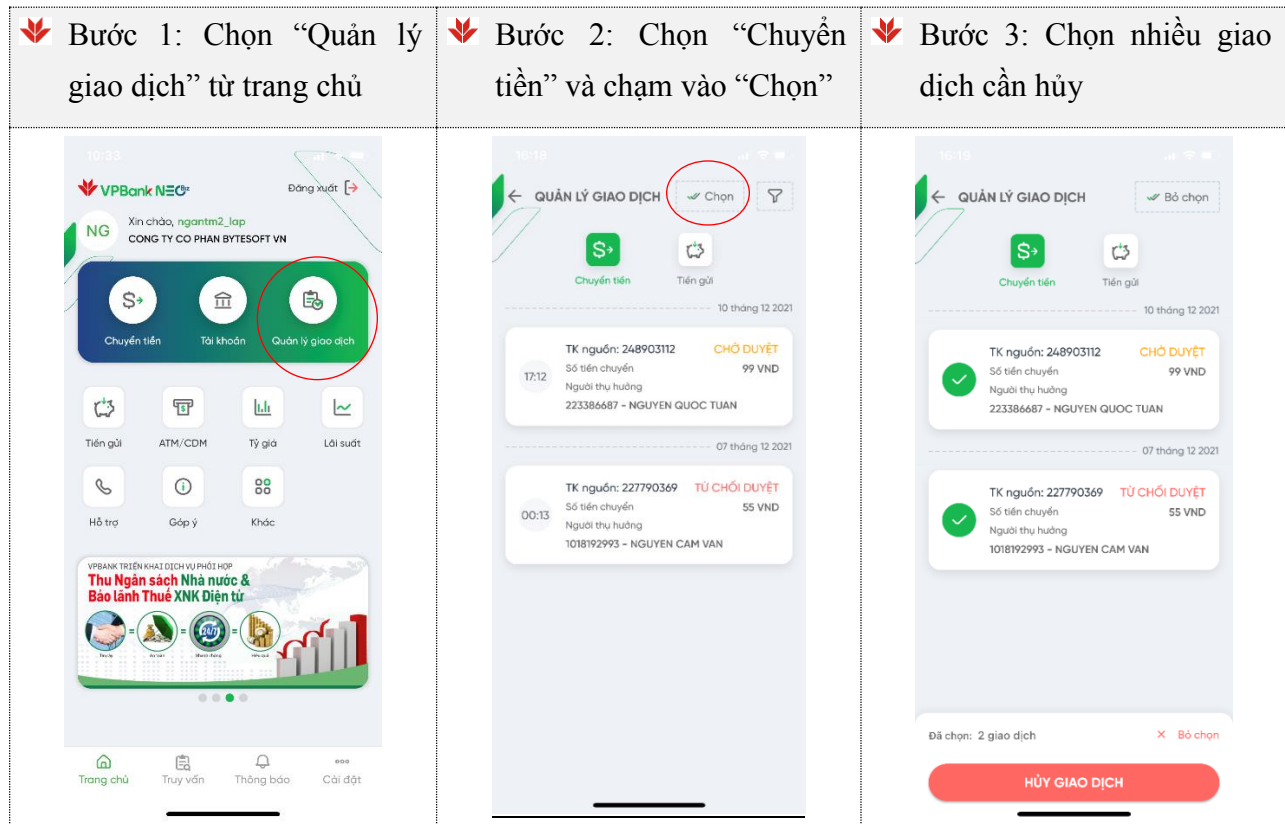
Cho phép Người lập lệnh hủy giao dịch Chuyển tiền ở trạng thái “Chờ duyệt” hoặc “Bị từ chối” hoặc “Thất bại”




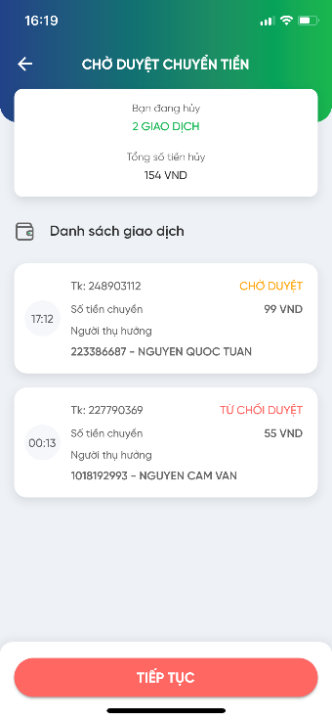
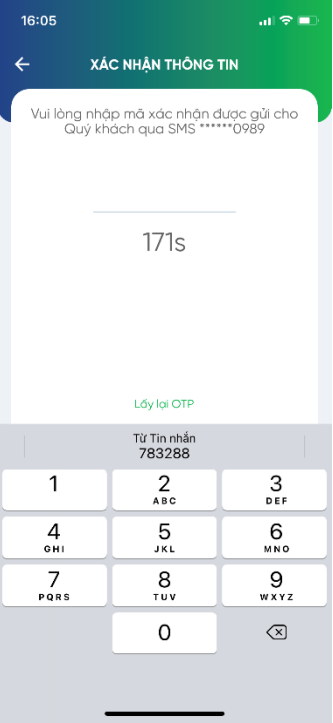

<p>✦ Bước 1: Chọn “Quản lý giao dịch” từ trang chủ</p>	<p>✦ Bước 2: Chọn “Chuyển tiền” và chọn GD cần hủy</p>	<p>✦ Bước 3: Xem chi tiết giao dịch, chọn Hủy giao dịch</p>
		
<p>✦ Bước 4: Nhập mã OTP</p>	<p>✦ Bước 5: Thông báo “Đã hủy giao dịch”</p>	



🔥 Hủy nhiều giao dịch Chuyển tiền

Người lập lệnh chọn nhiều giao dịch đơn lẻ để hủy theo các bước sau:

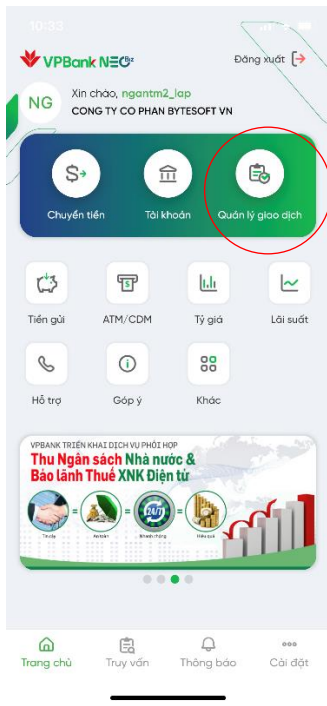


 Bước 4: Xác nhận thông tin các giao dịch hủy	 Bước 5: Nhập mã OTP	 Bước 6: Thông báo “Đã hủy giao dịch”
		

6.1.2. Hủy giao dịch Tiền gửi online

Cho phép Người lập lệnh hủy từng giao dịch Tiền gửi online đơn lẻ ở trạng thái “Chờ duyệt”, “Bị từ chối” hoặc “Thất bại” theo các bước sau:

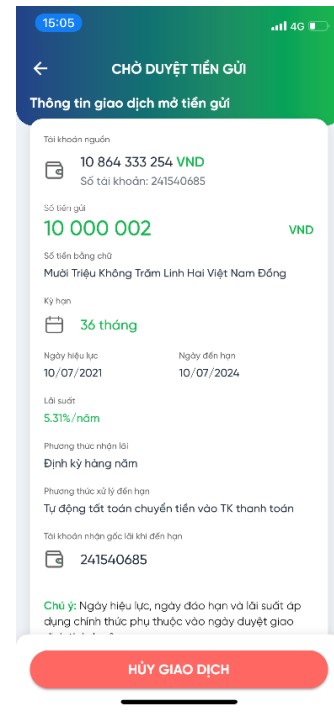
➤ Bước 1: Chọn “Quản lý giao dịch” từ trang chủ



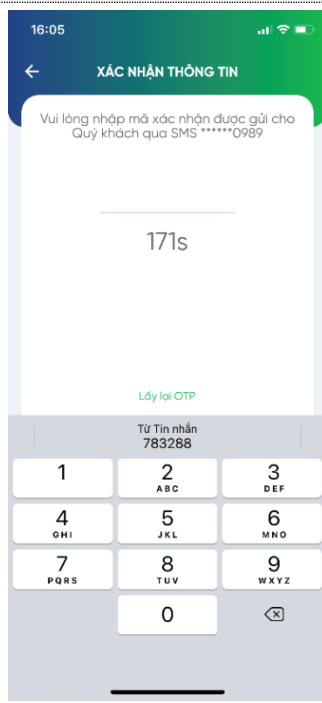
➤ Bước 2: Chọn “Tiền gửi” và chọn giao dịch cần hủy



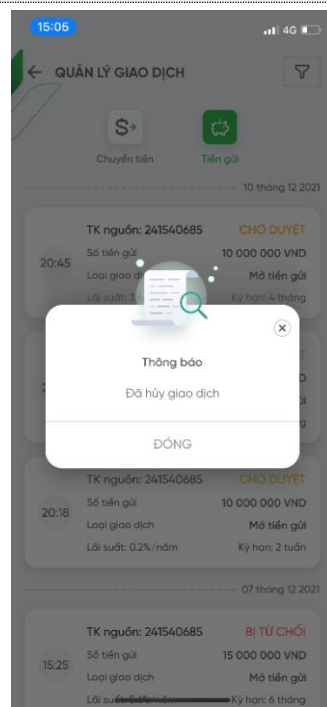
➤ Bước 3: Xem chi tiết giao dịch, chọn Hủy giao dịch



➤ Bước 4: Nhập mã OTP


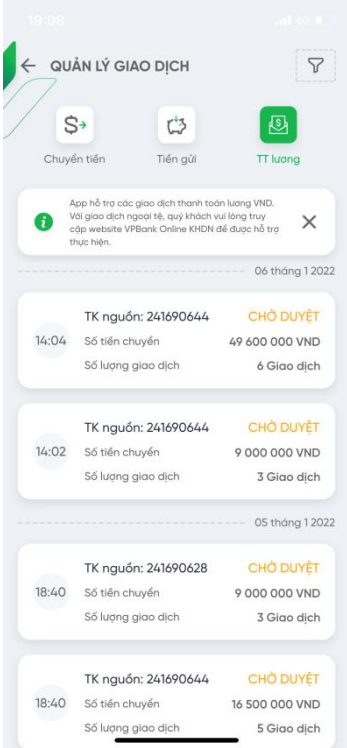
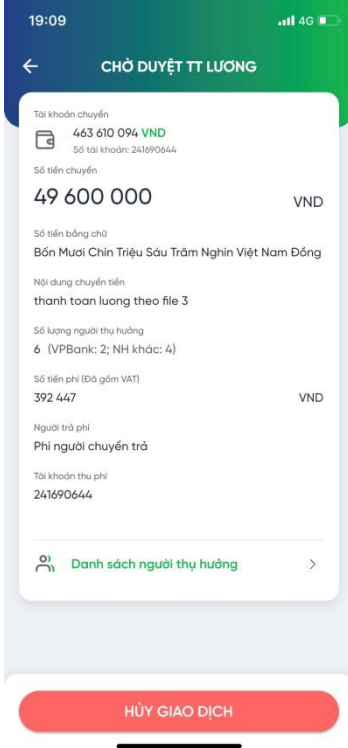


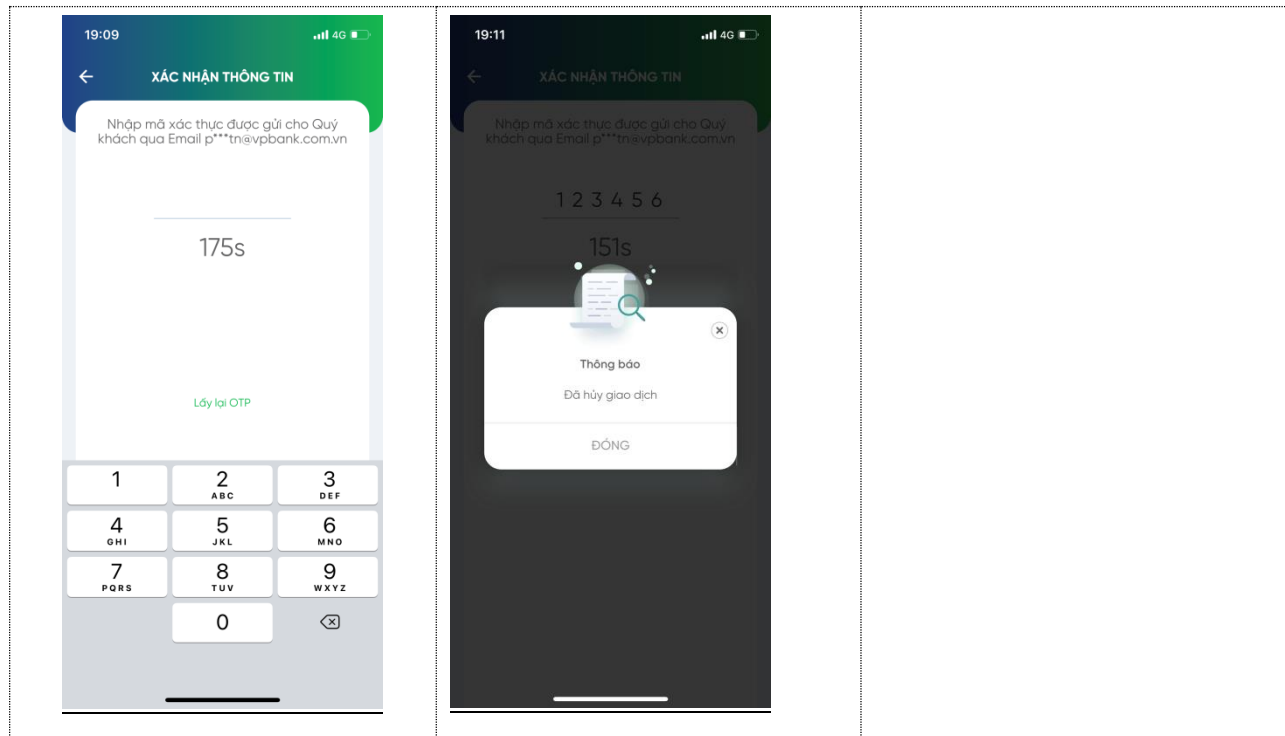
➤ Bước 5: Thông báo “Đã hủy giao dịch”



6.1.3. Hủy giao dịch Thanh toán lương theo file

Tính năng cho phép Người lập lệnh thực hiện hủy từng giao dịch thanh toán lương theo file ở trạng thái Chờ duyệt/Bị từ chối/Thất bại theo các bước sau:

<p>❖ Bước 1: Chọn “Quản lý giao dịch” từ Trang chủ</p>	<p>❖ Bước 2: Chọn giao dịch cần hủy trong tab “TT lương”</p>	<p>❖ Bước 3: Xem thông tin giao dịch và chọn “Hủy giao dịch”</p>
		
<p>❖ Bước 4: Nhập OTP</p>	<p>❖ Bước 5: Nhận thông báo “Đã hủy giao dịch”</p>	



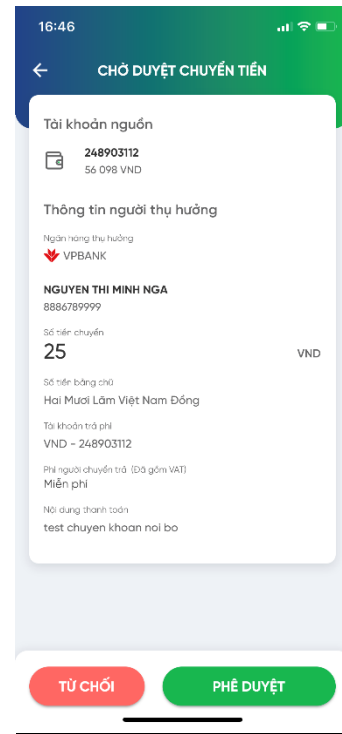
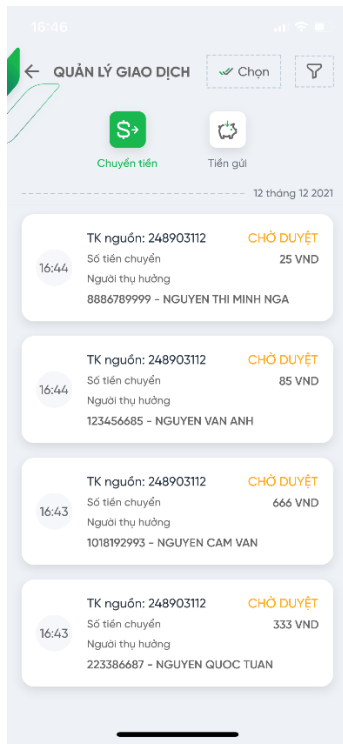
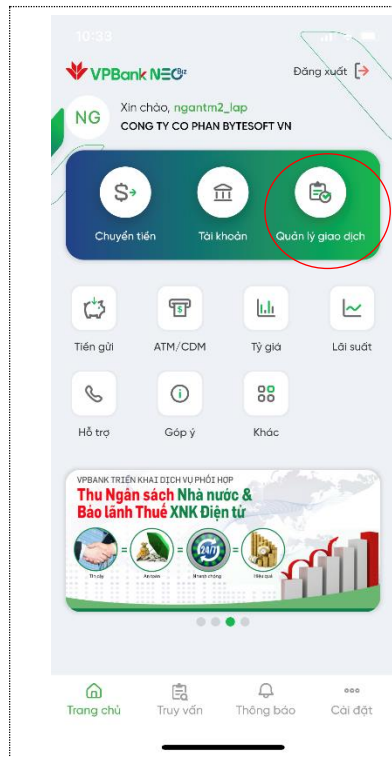
6.2. Quản lý giao dịch dành cho Người duyệt lệnh

Tính năng “Quản lý giao dịch” dành cho Người duyệt lệnh cho phép Khách hàng phê duyệt hoặc từ chối giao dịch do Người lập lệnh khởi tạo, bao gồm duyệt từng lệnh hoặc duyệt nhiều lệnh.

6.2.1. Phê duyệt/Từ chối lệnh Chuyển tiền

✦ Phê duyệt/Từ chối từng lệnh đơn lẻ

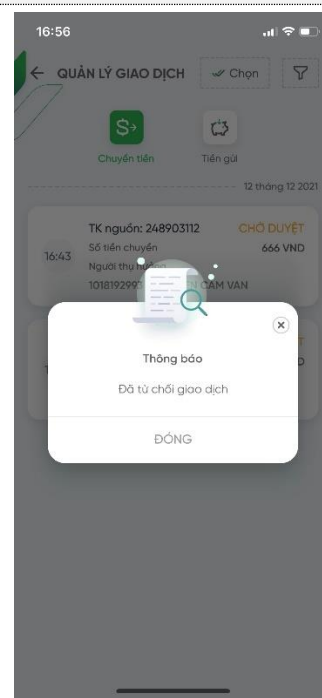
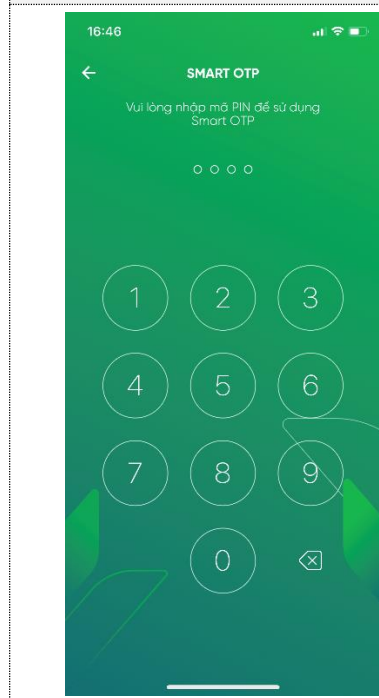
✦ Bước 1: Chọn “Quản lý giao dịch” từ Trang chủ	✦ Bước 2: Chọn 1 giao dịch cần duyệt/từ chối trong danh sách	✦ Bước 3: Xem thông tin giao dịch và chọn Phê duyệt/Từ chối
---	--	---



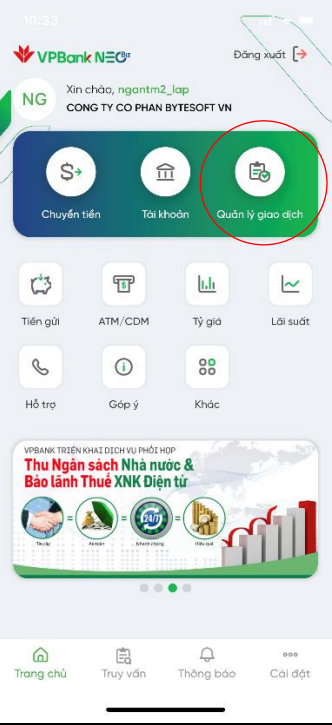
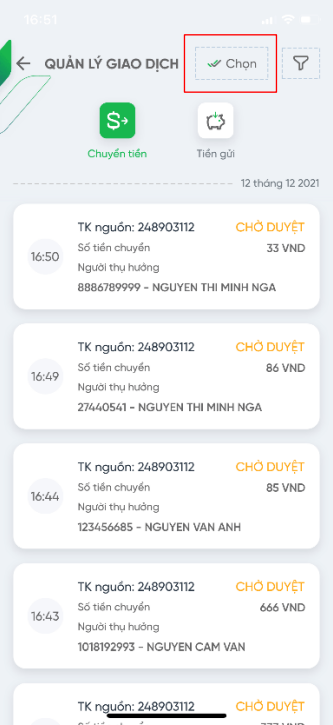
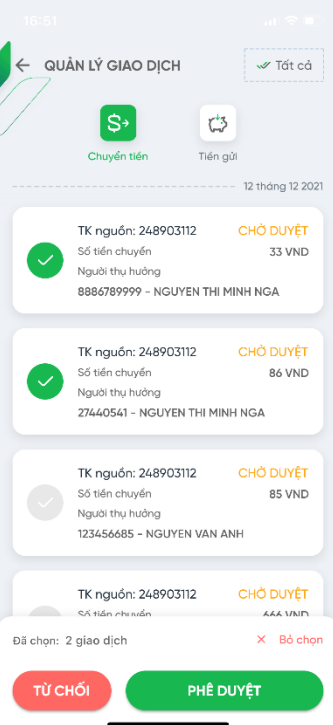
🔴 Bước 4: Nhập mã PIN và xác thực Smart OTP

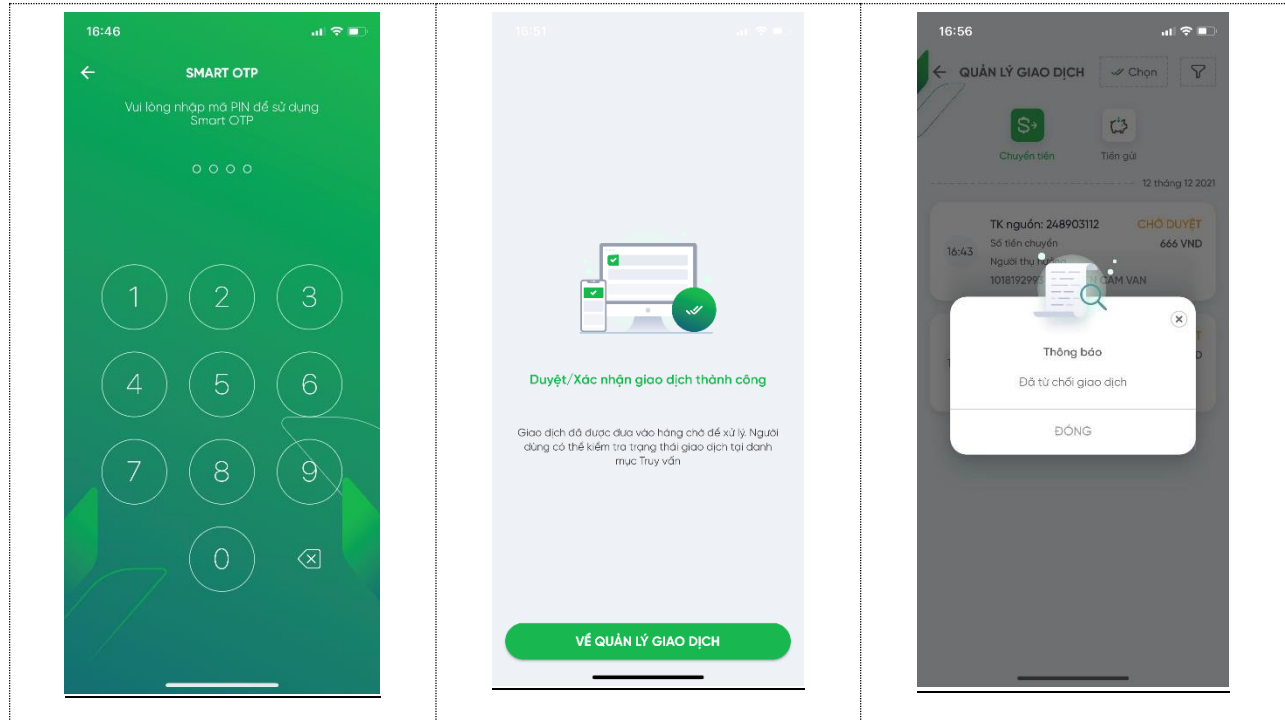
🔴 Bước 5: Thông báo giao dịch thành công (trường hợp Phê duyệt giao dịch)

🔴 Bước 5: Thông báo Đã từ chối giao dịch (trường hợp Từ chối giao dịch)



Phê duyệt/ Từ chối nhiều lệnh

<p>Bước 1: Chọn “Quản lý giao dịch” từ Trang chủ</p> 	<p>Bước 2: Chạm vào “Chọn” và tích chọn nhiều GD</p> 	<p>Bước 3: Thông tin các giao dịch cần Phê duyệt/Từ chối</p> 
<p>Bước 4: Nhập mã PIN xác thực Smart OTP</p>	<p>Bước 5: Thông báo giao dịch thành công (trường hợp Phê duyệt giao dịch)</p>	<p>Bước 5: Thông báo Đã từ chối giao dịch (trường hợp Từ chối giao dịch)</p>



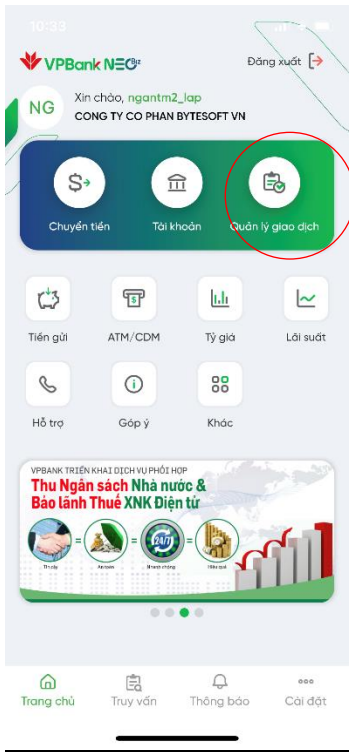
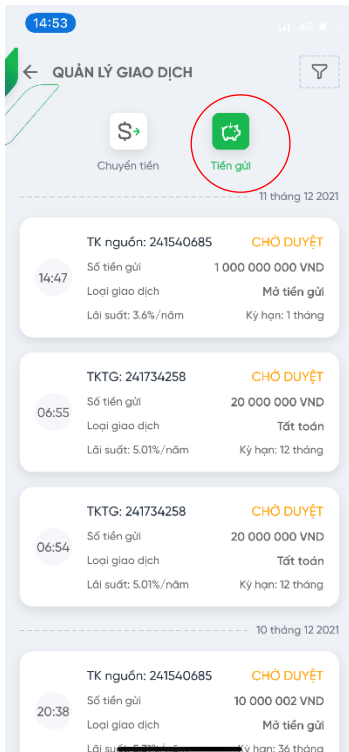
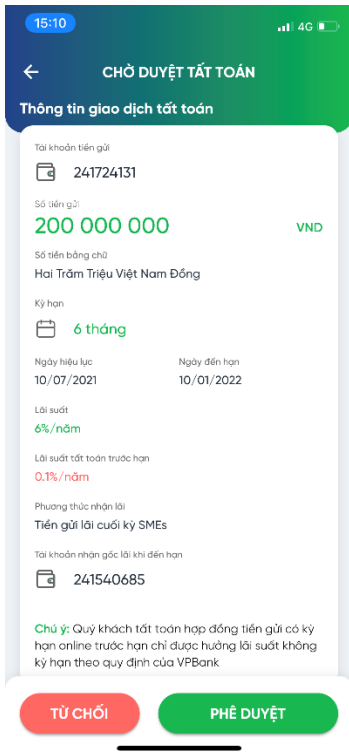
6.2.2. Phê duyệt/Từ chối lệnh Mở/Tắt toán tiền gửi online

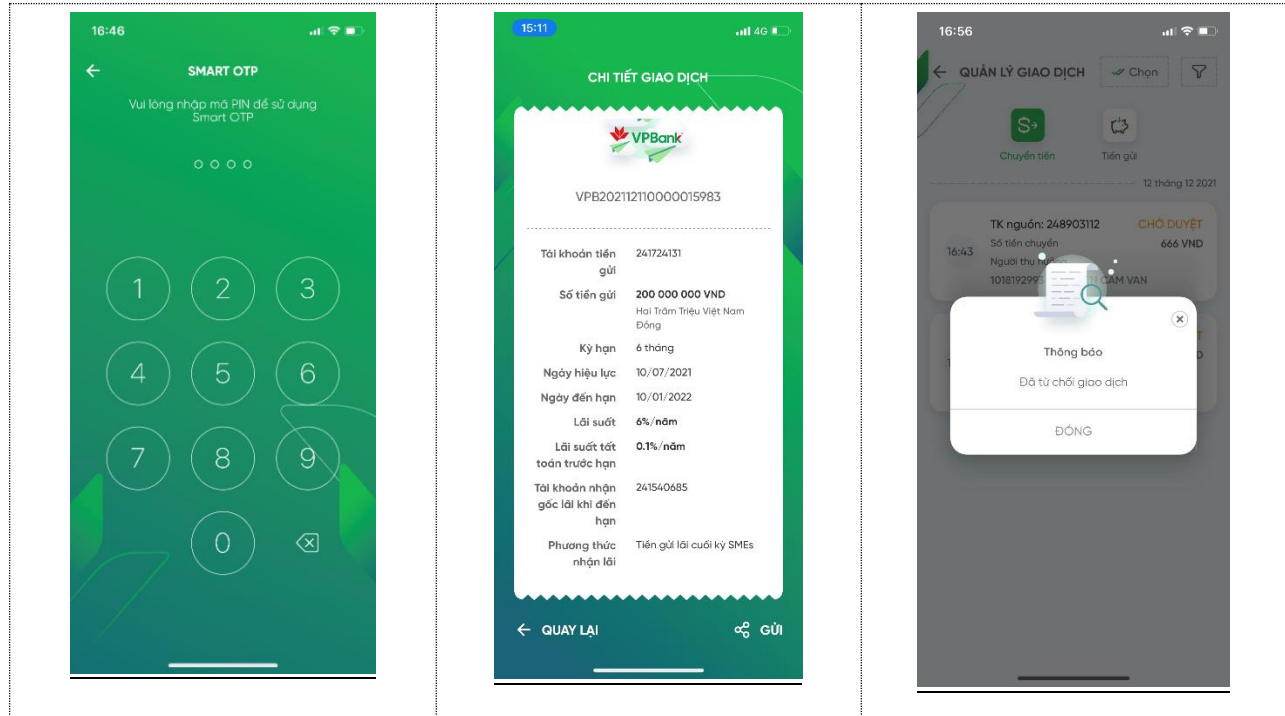
🔻 Phê duyệt/ Từ chối mở tiền gửi online

<p>🔻 Bước 1: Chọn “Quản lý giao dịch” từ trang chủ hoặc chọn “Giao dịch chờ duyệt” trong menu Tiền gửi</p>	<p>🔻 Bước 2: Chọn icon “Tiền gửi” và chọn giao dịch mở tiền gửi cần duyệt</p>	<p>🔻 Bước 3: Kiểm tra thông tin các giao dịch cần Phê duyệt/Từ chối</p>
--	---	---

<p>❖ Bước 4: Nhập mã PIN xác thực Smart OTP</p>	<p>❖ Bước 5: Phê duyệt thành công: hệ thống bung ra Thỏa thuận tiền gửi</p>	<p>❖ Bước 5: Thông báo đã từ chối giao dịch (trường hợp chọn Từ chối giao dịch)</p>

🔻 **Phê duyệt/ Từ chối tất toán tiền gửi online**

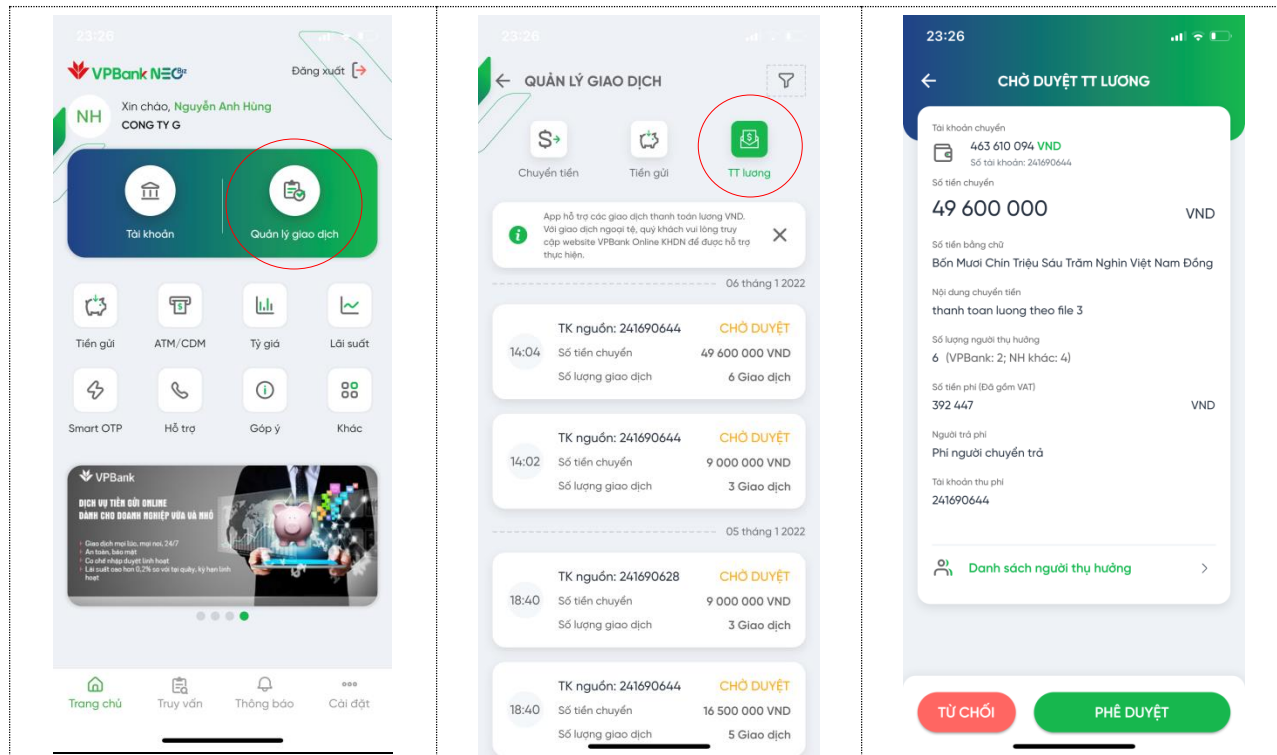
<p>🔻 Bước 1: Chọn “Quản lý giao dịch” từ Trang chủ hoặc chọn “Giao dịch chờ duyệt” trong menu Tiền gửi</p>	<p>🔻 Bước 2: Chọn icon “Tiền gửi” và chọn giao dịch tất toán cần duyệt</p>	<p>🔻 Bước 3: Kiểm tra thông tin chờ duyệt tất toán, chọn Phê duyệt/ Từ chối</p>
		
<p>🔻 Bước 4: Nhập mã PIN xác thực Smart OTP</p>	<p>🔻 Bước 5: Phê duyệt tất toán thành công</p>	<p>🔻 Bước 5: Thông báo đã từ chối giao dịch (trường hợp chọn Từ chối giao dịch tại Bước 3)</p>



6.2.3. Phê duyệt/ Từ chối lệnh Thanh toán lương theo file

Tính năng cho phép Người duyệt lệnh (có chức năng duyệt lương) phê duyệt hoặc từ chối từng giao dịch thanh toán lương theo file có trạng thái Chờ duyệt. Các bước thực hiện như sau:

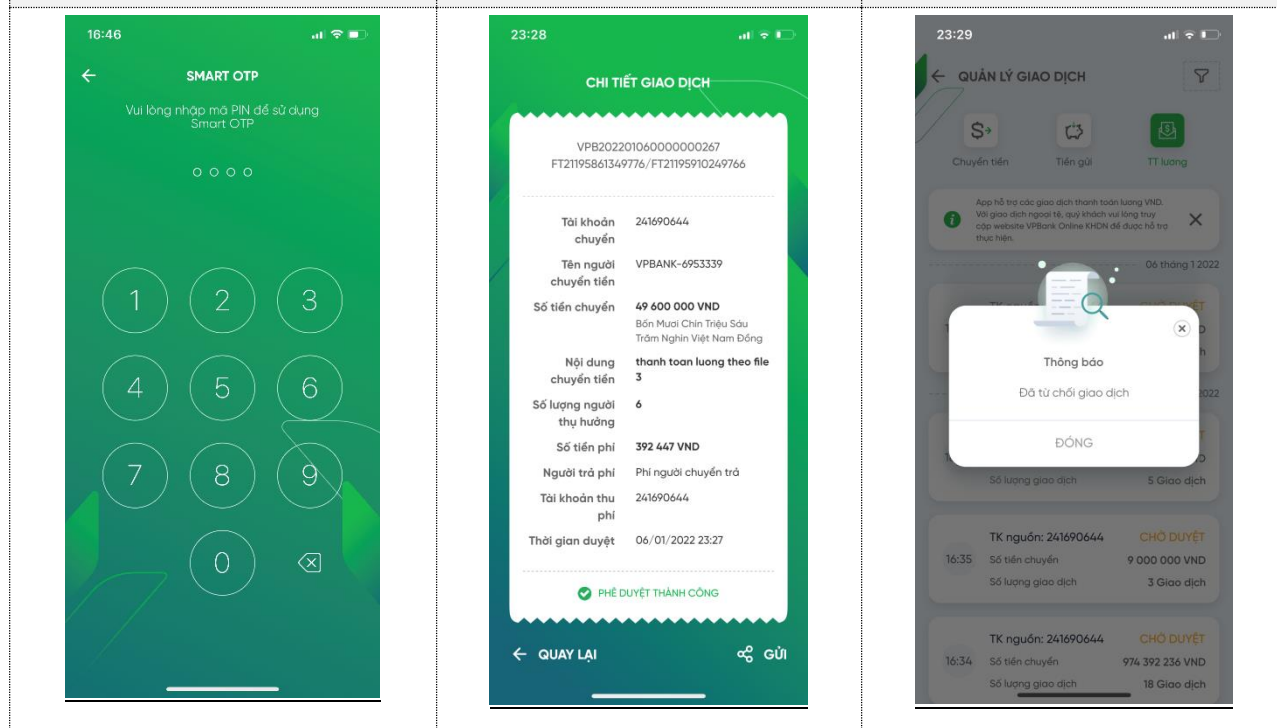
<p>🔻 Bước 1: Chọn “Quản lý giao dịch” từ Trang chủ</p>	<p>🔻 Bước 2: Chọn “TT lương” và chọn GD cần duyệt</p>	<p>🔻 Bước 3: Kiểm tra thông tin GD, chọn Phê duyệt/ Từ</p>
--	---	--



🔴 Bước 4: Nhập mã PIN và xác thực Smart OTP

🔴 Bước 5: Phê duyệt giao dịch thành công

🔴 Bước 5: Trường hợp chọn Từ chối tại Bước 3, app thông báo Đã từ chối GD


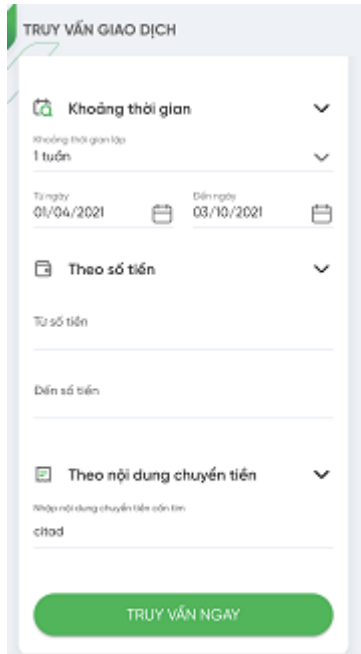



7. Truy vấn giao dịch

- Tính năng truy vấn giao dịch hỗ trợ Người dùng tìm kiếm nhanh các giao dịch Chuyển tiền được thực hiện tại kênh VPBank Online KHDN website và kênh Mobile App theo tiêu chí như:

- ✦ Tìm kiếm theo Mã giao dịch/Số bút toán
- ✦ Tìm kiếm theo khoảng thời gian (điều kiện bắt buộc)
- ✦ Tìm kiếm theo số tiền
- ✦ Tìm kiếm theo nội dung chuyển tiền

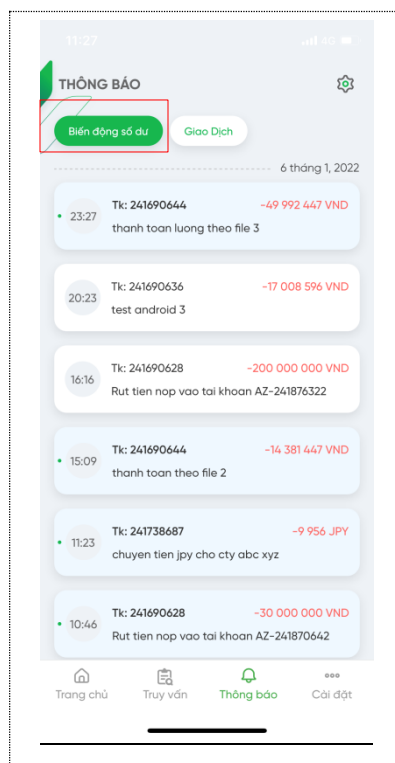
- Người dùng thực hiện truy vấn giao dịch theo các bước sau:

<p>✦ Bước 1: Chọn “Truy vấn” tại thanh công cụ</p>	<p>✦ Bước 2: Nhập điều kiện tìm kiếm mong muốn</p>	<p>✦ Bước 3: Hiển thị danh sách giao dịch</p>
		
<p>✦ Bước 4: Chạm vào 1 giao dịch để xem chi tiết</p>		



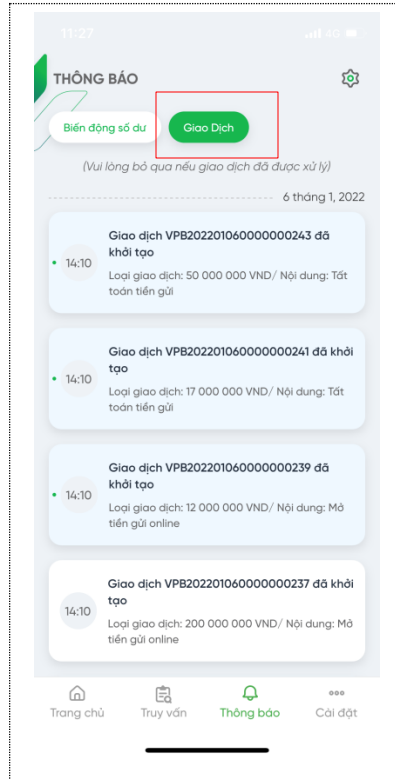
8. Thông báo (Notification)

Người dùng truy cập vào chức năng “Thông báo” tại trang chủ để được sử dụng các tiện ích sau:



(1) Thông báo biến động số dư

Điều kiện: Khách hàng cần đăng ký các Tài khoản nhận thông báo tại chức năng Cài đặt

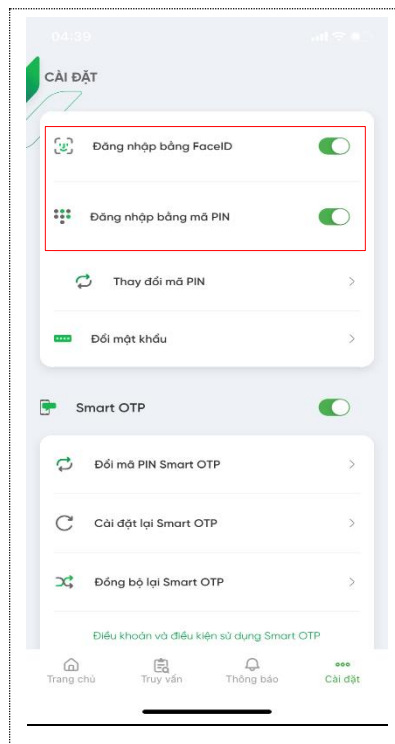




(2) Thông báo có giao dịch đang chờ duyệt

- Mỗi khi có giao dịch được khởi tạo bởi Người lập lệnh, hệ thống sẽ gửi thông báo tới Người duyệt lệnh (được phân quyền duyệt giao dịch tương ứng)
- Người duyệt lệnh có thể chạm vào thông báo của từng giao dịch để xem thông tin chi tiết/phê duyệt giao dịch đó

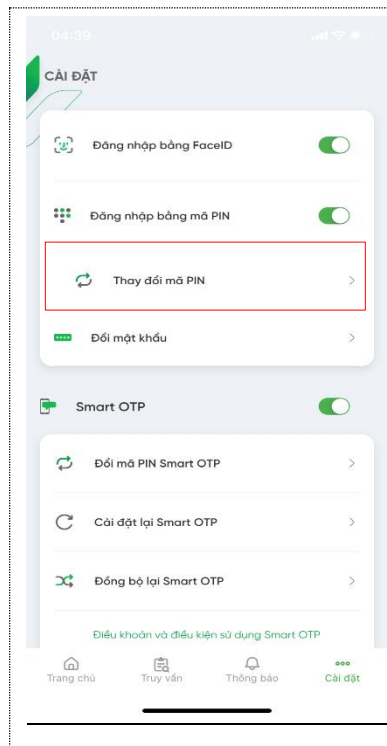
9. Cài đặt

9.1 Thay đổi đăng nhập bằng Face ID hoặc Touch ID và mã PIN



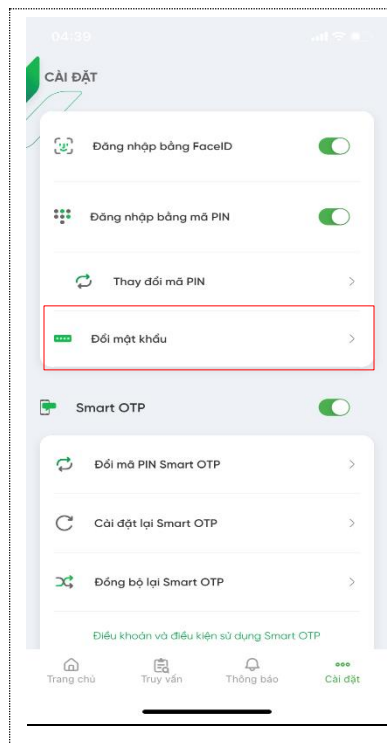
- Sau khi đã đăng nhập lần đầu, Người dùng có thể thay đổi hình thức đăng nhập Face ID/Touch ID bằng cách trượt thanh công cụ . Nếu Người dùng chuyển từ không đăng nhập sang đăng nhập bằng Face ID hoặc Touch ID, hệ thống sẽ chuyển tới màn hình thiết lập Face ID hoặc Touch ID để Người dùng thao tác.
- Tương tự, với thiết lập mã PIN, có thể thay đổi bằng cách trượt thanh công cụ . Nếu Người dùng chuyển từ không thiết lập sang thiết lập mã PIN, hệ thống sẽ chuyển tới màn hình thiết lập mã PIN để Người dùng thao tác.

9.2 Thay đổi mã PIN



- Người dùng chọn “Thay đổi mã PIN”
- Nhập mã PIN cũ, hệ thống chuyển sang màn hình nhập mã PIN để người dùng nhập mã PIN mới và xác thực

9.3. Đổi mật khẩu



- Người dùng chọn “Đổi mật khẩu”, hệ thống hiển thị màn hình để đổi mật khẩu

←
ĐỔI MẬT KHẨU

Mật khẩu hiện tại

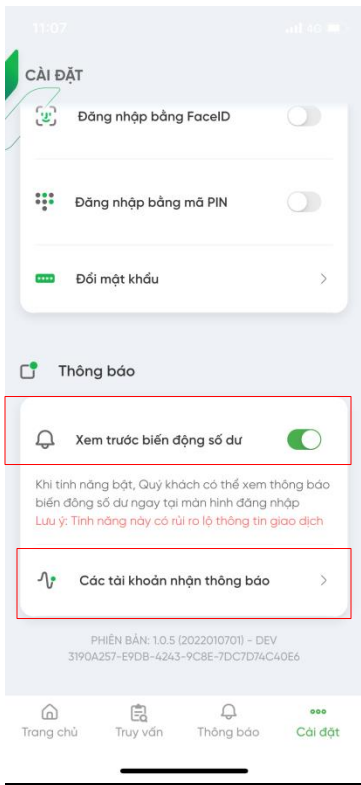
Mật khẩu mới

Nhập lại mật khẩu mới

Mật khẩu phải đảm bảo

- Có ít nhất 8 ký tự
- Có ít nhất một ký tự chữ cái viết thường (a-z)
- Có ít nhất một ký tự chữ cái viết hoa (A-Z)
- Có ít nhất một ký tự chữ số (0-9)
- Có ít nhất một ký tự đặc biệt (@#%*^&+)=
- Không chứa các chuỗi 4 ký tự liên tiếp trên bàn phím (asdf, ASDF, 1234)
- Không chứa khoảng trắng

9.4. Thiết lập tính năng nhận thông báo trên màn hình chờ của thiết bị



- Người dùng có thể cài đặt tính năng xem trước biến động số dư của các tài khoản, cũng như đăng ký các tài khoản nhận thông báo.

